

CHÍNH TẢ

I – MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nghe – viết đúng chính tả, trình bày đúng một đoạn trong bài TĐ *Dế Mèn bệnh vực kẽ yeu*.

2. Làm đúng các bài tập (BT) phân biệt những tiếng có âm đầu (*l / n*) hoặc vần (*an / ang*) dễ lẫn.

II – ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC

– Ba tờ phiếu khổ to hoặc bảng quay viết sẵn nội dung BT2a hoặc 2b (Khi làm bài trên bảng quay, HS quay lưng bảng về phía lớp, không để các bạn khác nhìn thấy).

– *Vở bài tập (VBT) Tiếng Việt 4, tập một* (nếu có).

III – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

A – MỞ ĐẦU

GV nhắc lại một số điểm cần lưu ý về yêu cầu của giờ học Chính tả (CT), việc chuẩn bị đồ dùng cho giờ học (vở, bút, bảng,...), nhằm củng cố nền nếp học tập cho các em.

B – DẠY BÀI MỚI

1. Giới thiệu bài : Lên lớp 4, các em tiếp tục luyện tập để viết đúng chính tả, nhưng bài tập lớp 4 có yêu cầu cao hơn ở lớp 3.

Trong tiết Chính tả hôm nay, các em sẽ nghe cô (thầy) đọc và viết đúng chính tả một đoạn của bài *Dế Mèn bệnh vực kẽ yeu*. Sau đó sẽ làm các bài tập phân biệt những tiếng có âm đầu (*l / n*) hoặc vần (*an / ang*) các em dễ đọc sai, viết sai.

2. Hướng dẫn HS nghe – viết

– GV đọc đoạn văn cần viết chính tả trong SGK 1 lượt. HS theo dõi trong SGK. GV chú ý phát âm rõ ràng, tạo điều kiện cho HS chú ý đến những hiện tượng chính tả cần viết đúng.

35

– GV nhận xét nhanh, khen ngợi những HS giải đố nhanh, viết đúng chính tả.

– Cả lớp viết vào vở hoặc VBT lời giải đúng : a) Cái la bàn, b) Hoa ban.

4. Củng cố, dặn dò : GV nhận xét tiết học, nhắc những HS viết sai chính tả ghi nhớ để không viết sai những từ đã ôn luyện, HTL cả hai câu đố ở BT(3) để đố lại người khác.

– HS đọc thầm lại đoạn văn cần viết, chú ý tên riêng cần viết hoa, những từ ngữ mình dễ viết sai (*cỏ xước, tỉ tê, ngắn chùng chùng*,...).

– GV nhắc HS : ghi tên bài vào giữa dòng. Sau khi chấm xuống dòng, chữ đâu nhớ viết hoa, viết lùi vào 1 ô li. Chú ý ngôi viết đúng tư thế.

– HS gấp SGK. GV đọc từng câu hoặc cụm từ cho HS viết. Mỗi câu (bộ phận câu) đọc 2 lượt cho HS viết theo tốc độ viết quy định ở lớp 4.

– GV đọc lại toàn bài chính tả 1 lượt. HS soát lại bài.

– GV chấm chừa 7 – 10 bài. Trong khi đó, từng cặp HS đổi vở soát lỗi cho nhau. HS có thể đổi chiếu SGK tự sửa những chữ viết sai bên lề trang vở.

– GV nêu nhận xét chung.

3. Hướng dẫn HS làm bài tập chính tả

Bài tập (2) – lựa chọn

– GV chọn cho HS lớp mình làm BT2a hoặc 2b. Trong cùng một lớp có thể yêu cầu HS này làm BT2a, HS kia làm BT2b tùy theo lỗi phát âm và lỗi chính tả các em thường mắc. Dựa theo mẫu trên, GV cũng có thể tự ra bài tập cho phù hợp với yêu cầu khắc phục lỗi chính tả và lỗi phát âm của HS ở địa phương mình. VD : BT khắc phục các lỗi lẩn lộn *dấu hỏi/dấu nặng, dấu sắc/dấu nặng ; th/s, tr/t, r/g....*

– HS đọc yêu cầu của bài tập.

– Mỗi HS tự làm bài vào vở hoặc VBT.

– GV dán 3 tờ phiếu khổ to mời 3 HS lên bảng trình bày kết quả làm bài trước lớp. Có thể tổ chức cho HS làm bài dưới hình thức thi tiếp sức : 3 nhóm HS – mỗi nhóm 6 em – lên bảng diễn âm đầu hoặc vẫn đúng và nhanh. Sau đó đại diện nhóm đọc lại đoạn văn hoặc câu thơ đã được diễn đầy đủ âm đầu hoặc vẫn.

– Cả lớp và GV nhận xét kết quả làm bài (diễn âm đầu hoặc vẫn đúng / sai ; phát âm đúng / sai) ; chốt lại lời giải đúng, kết luận nhóm thắng cuộc.

– Cả lớp sửa bài theo lời giải đúng :

a) *lắn, nở nang, béo lắn, chắc nịch, lông mày, loà xoà, làm cho.*

b) – *Mấy chú ngan con dàn hàng ngang...*

– Lá bàng đang đỗ ngọn cây

Sếu giang mang lạnh đang bay ngang trời.

Bài tập (3) – lựa chọn

– GV chọn cho HS lớp mình làm BT3a hoặc 3b.

– HS đọc yêu cầu của bài tập.

– HS thi giải câu đố nhanh và viết đúng – viết vào bảng con (bí mật lời giải).

– HS giờ bảng con. Một số em đọc lại câu đố và lời giải.